

Số: 1040/2017/QĐST-HNGĐ

Thủ Đức, ngày 11 tháng 9 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 821/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu: Ông Hoàng Vĩnh T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: đường số A, khu phố B, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: đường số C, khu phố D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 01 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Vĩnh T và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Giao con chung là cháu Hoàng Thị Anh T, sinh ngày 06/10/2004 cho ông Hoàng Vĩnh T là người trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Hoàng Vĩnh T không yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. *Về tài sản chung*: Không có.

2.3. *Nợ chung*: Không có.

2.4. *Về lệ phí sơ thẩm*: là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), bà Nguyễn Thị H và ông Hoàng Vĩnh T phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức theo biên lai số 0015938 ngày 10/8/2017.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- UBND xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA DS Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thắng